TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC** Bản án số: 58/2017/HSST Ngày 27 tháng 9 năm 2017	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Linh và ông Lê Văn Long

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2017/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Đình H, sinh ngày 26/3/1998; trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; con ông Trần Đình H1, sinh năm 1964 và bà Đặng Thị X, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/6/2017 đến nay (có mặt).

Người bị hại: Anh Dương Xuân H, sinh năm 1981 và chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1982 (chị A là vợ anh H);

Đều trú tại: Thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1, Bà Đặng Thị X, sinh năm 1968; trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

2, Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1983; trú tại: Số 37, đường T, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. (vắng mặt);

3, Anh Lưu văn Q, sinh năm 1977; trú tại: Thôn V, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Đình H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 12/6/2017, Trần Đình H đi bộ một mình từ nhà đến thôn H, xã L, huyện V xem ai để tài sản sơ hở sẽ trộm cắp. Khi đi đến cửa hàng điện thoại di động HA của gia đình anh Dương Xuân H, H quan sát thấy quán của anh H đóng cửa bên ngoài nên nảy sinh ý định đột nhập vào trong nhà trộm cắp tài sản. H đi vòng ra phía sau nhà, cởi bỏ bộ quần áo đang mặc để ở bờ ao rồi lội qua ao nước trèo lên bám tay vào cửa sổ nhà anh H đang mở rồi trèo lên trên mái nhà. Sau khi trèo lên mái nhà, H dùng tay cạy tấm bờ lô xi măng tạo thành lỗ hổng để đột nhập vào bên trong nhà anh H. H đi tìm kiếm tài sản trong phòng ngủ nhưng không lấy được tài sản gì nên đi ra nhà ngoài nơi để tủ kính trưng bày điện thoại, sim thẻ. Khi đi ra, H quan sát thấy trên tường có lắp camera an ninh nên quay vào phòng ngủ lấy 01 bộ quần áo của anh H treo trên móc áo mặc vào người, lấy 01 áo khoác gió màu xanh trùm lên đầu và lấy 01 đôi tất chân của anh H đeo vào tay để che dấu đặc điểm nhận dạng của mình khi bị camera quay được hình ảnh. Sau đó, H lấy 01 chiếc ba lô có hai quai đeo, mặt trước màu xám có in dòng chữ "I LOVE CATS", mặt sau màu đen để ở trên giường phòng ngủ (Bên trong ba lô có các tài sản gồm: 01 chiếc kompa vỏ bằng nhựa màu xám xanh dài 11cm; 01 chiếc thước đo độ bằng nhựa hình bán nguyệt có đường kính 9,8cm, trên bề mặt ghi dòng chữ Hongbo; 01 thước kẻ hình tam giác loại có chiều dài 10cm, trên bề mặt ghi dòng chữ Hongbo và 01 chiếc bút xóa vỏ màu trắng xanh, trên bề mặt ghi dòng chữ CORRECTION) rồi đem ra quầy trưng bày điện thoại. Do tủ không khóa nên Hiếu đã mở tủ kính trộm cắp các tài sản gồm: Số tiền 8.620.000đồng; 16 chiếc điện thoại di động các loại gồm: 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung G530H màu xám bạc, có số IMEI lần lượt là: 352518061095910, 357213/06/133337/1, 357213/06/135010/2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC One S màu xám xanh, có số IMEI: 352103050182456; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 630 màu đen, số IMEI: 358647042171823; 02 chiếc điện thoại di động kiểu Vertu K7+ màu đen-vàng, có số IMEI lần lượt là: 358549022670016, 358549022695161; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu WING màu xám bạc, số IMEI: 864863033222206; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1172 màu đen- xám, số IMEI: 357285081845287; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V6216 màu đen, số IMEI: 351580076709803; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700C màu vàng, số IMEI: 353790/04/779483/8; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ mặt trước màu trắng, vỏ mặt sau màu vàng, có số

IMEI: 359275069753278; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel loại V1202 vỏ màu đen loại có phím bấm, có số IMEI: 863157010455198; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng- vàng, có số IMEI: 358351063145903; 30 chiếc sim điện thoại các loại gồm: 19 chiếc sim điện thoại mạng di động Viettel, 04 chiếc sim điện thoại mạng di động Mobiphone, 04 chiếc sim điện thoại mạng di động Vinaphone, 02 chiếc sim điện thoại mạng di động Gmobile, 01 chiếc sim điện thoại mạng di động Vietnammobile; 76 thẻ cào điện thoại các loại gồm: 49 thẻ cào mạng di động Viettel mệnh giá 50.000đ, 11 thẻ cào mạng di động Viettel mệnh giá 100.000đ, 02 thẻ cào mạng di động Viettel mệnh giá 200.000đ, 01 thẻ cào mạng di động Viettel mệnh giá 500.000đ, 08 thẻ cào mạng di động Vinaphone mệnh giá 50.000đ, 04 thẻ cào mạng di động Mobiphone mệnh giá 50.000đ và 01 thẻ cào mạng di động Viettel mệnh giá 20.000đ.

Sau khi trộm cắp được số tài sản trên, H cất hết vào ba lô rồi vứt lại chiếc áo dùng để chùm đầu trong nhà và tẩu thoát ra ngoài. Khi tẩu thoát, H nhảy xuống ao nước làm ba lô và một số sim, thẻ cào điện thoại bị ướt. Sau đó, H cởi bỏ bộ quần áo lấy ở trong nhà anh H vứt tại bờ ao rồi mặc bộ quần áo của mình vào và đi Taxi và V hết 150.000đ mua quần áo hết 420.000đ rồi đến Nhà nghỉ C ở phường K, thành phố V tắm giặt, thay quần áo và trả tiền nhà nghỉ hết 50.000đ. Sau đó, H đem theo ba lô đến quán điện tử T của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1994 ở phường K, thành phố V để chơi điện tử. Quá trình chơi điện tử, H đã cào 47 thẻ cào mạng di động Viettel mệnh giá 50.000đồng, 10 thẻ cào mạng di động Viettel mệnh giá 100.000đồng và 01 thẻ cào mệnh giá 200.000đồng, 05 thẻ cào mạng di động Vinaphone mệnh giá 50.000đồng, 03 thẻ cào mạng di động Mobiphone mệnh giá 50.000đồng để nạp tiền vào game "Tip Club". Còn lại một số thẻ cào bị ướt, H vứt tại quán điện tử T nên anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1993, trú tại xã Q, huyện B, tỉnhVĩnh Phúc đang chơi điện tử trong quán nhặt được 05 thẻ cào Viettel gồm: 01 thẻ mệnh giá 20.000đồng, 02 thẻ mệnh giá 50.000đồng, 01 thẻ mệnh giá 100.000đồng và 01 thẻ mệnh giá 200.000đồng rồi đem đến Cửa hàng Viettel Store ở phường K, thành phố V đổi 05 thẻ Viettel khác có mệnh giá tương ứng. Còn 03 thẻ cào Vinaphone mệnh giá 50.000đồng và 01 thẻ cào Mobiphone mệnh giá 50.000đồng, H cào bị hỏng nên đút vào trong ba lô. Sau khi chơi hết tiền trong tài khoản game, H sử dụng số tiền 8.000.000đồng trộm cắp được mua thêm tiền trong tài khoản game để tiếp tục chơi và bị thua hết toàn bộ số tiền này. Do hết tiền nên H đã đem bán 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu trắng- vàng, số IMEI: 358351063145903 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 cho cửa hàng

điện thoại Lê K của anh Nguyễn Văn N được 5.800.000đồng. H đem bán cho cửa hàng điện thoại Vân Q của anh Lưu Văn Q 12 chiếc điện thoại di động gồm: 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung G530H màu xám bạc, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC One S màu xám xanh, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 630 màu đen, 02 chiếc điện thoại di động kiểu Vertu K7+ màu đen- vàng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu WING màu xám bạc, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1172 màu đen- xám, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V6216 màu đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700 màu vàng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S màu vàng cùng 01 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 500.000đ và 30 chiếc sim điện thoại được 7.700.000đồng. Sau khi bán được số tài sản trên, H tiếp tục đến quán điện tử RikHero của chị Đàm Thị P ở phường K, thành phố V sử dụng 7.850.000đồng và quán điện tử T sử dụng số tiền 5.100.000đồng mua tiền trong tài khoản game để chơi. Còn lại 550.000đồng, H sử dụng ăn uống và tiêu sài cá nhân hết. Đến chiều ngày 14/6/2017, khi H đang chơi điện tử tại quán RikHero thì bị cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc triệu tập làm việc và thu giữ chiếc ba lô H đã trộm cắp được cùng một số tang vật gồm: 01 chiếc kompa, 01 chiếc thước đo độ, 01 thước kẻ hình tam giác, 01 chiếc bút xóa, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu màu trắng- vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V1202 màu đen, 03 thẻ cào Vinaphone mệnh giá 50.000đồng và 01 thẻ cào Mobiphone mệnh giá 50.000đồng đã bị cào rách phần mã số thẻ nạp cùng 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xám của H.

Sau khi sự việc xảy ra chị Nguyễn Thị Ngọc A, vợ của anh Dương Văn H đã có đơn trình báo gửi đến Công an xã L. Nhận được tin báo, Công an xã L đã báo cáo cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Sau khi nhận được tin báo, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm trường và tạm giữ tại hiện trường: 01 áo khoác màu xanh, trên áo có ghi dòng chữ Viettel, 01 áo khoác gió màu xanh gắn mác "Style NY Nhàn Yến" và 01 quần dài màu nâu vàng đều đã cũ qua sử.

Ngày 15/6/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành cho Trần Đình H thực nghiệm điều tra hành vi trộm cắp tài sản mà Hiếu đã thực hiện. Kết quả thực nghiệm điều tra, H đã diễn tả lại toàn bộ hành vi mà H đã thực hiện hoàn toàn phù hợp với nội dung H đã khai nhận.

Quá trình làm việc với cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, anh Nguyễn Văn N đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động các loại nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng - trắng, còn 01 chiếc điện thoại nhãn

hiệu Iphone 6 anh N đã bán cho khách không biết tên và địa chỉ của người mua ở đâu. Anh Lưu Văn Q đã tự nguyện giao nộp 11 chiếc điện thoại di động các loại, 01 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 500.000đồng và 30 chiếc sim điện thoại nêu trên, còn 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S mua của H, anh Q đã bán cho khách không biết tên và địa chỉ của người mua ở đâu.

Ngày 15/6/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường tiến hành định giá số tài sản của gia đình anh H bị trộm cắp mà cơ quan điều tra đã thu hồi được gồm: 01 ba lô, 01 chiếc kompa, 01 chiếc thước đo độ, 01 thước kẻ hình tam giác, 01 chiếc bút xóa và 14 chiếc điện thoại có đặc điểm như trên. Cùng ngày, Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường đã kết luận: Số tài sản nêu trên có giá trị là: 17.085.000đ (Mười bảy triệu không trăm tám mươi năm nghìn đồng).

Ngày 09/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường định giá số sim, thẻ điện thoại H đã trộm cắp được tại nhà anh H. Cùng ngày, Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường đã kết luận số tài sản trên có giá trị là 6.165.160 đ (Sáu triệu một trăm sáu mươi năm nghìn một trăm sáu mươi đồng)

Đối với 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 và Oppo F1S H bán cho anh N và anh Q, quá trình điều tra không thu hồi được và 01 áo khoác màu xanh, trên áo có ghi dòng chữ Viettel, 01 áo khoác gió màu xanh gắn mác "Style NY Nhàn Yến" và 01 quần dài màu nâu vàng đều đã cũ qua sử dụng thu giữ tại hiện trường. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường tiến hành định giá theo quy định. Do điện thoại không thu hồi được, không có hóa đơn, giấy tờ chứng minh nguồn gốc và quần áo đều đã cũ, hư hỏng nên Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường không kết luận được giá trị thiệt hại. Tuy nhiên, quá trình điều tra cơ quan điều tra xác định H đã bán 02 chiếc điện thoại trên cho anh N và anh Q được số tiền là 3.800.000đ và sử dụng chơi điện tử hết số tiền này.

Quá trình điều tra, anh H khai bị mất tổng số khoảng 29 chiếc điện thoại di động, 50 chiếc sim điện thoại và khoảng 624 chiếc thẻ cào điện thoại các loại. Tuy nhiên anh H không xuất trình được hóa đơn, giấy tờ chứng minh về nguồn gốc, đặc điểm số tài sản trên nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ kết luận toàn bộ số tài sản anh H khai báo bị H trộm cắp mà chỉ xác định được giá trị tài sản H trộm cắp được là 35.670.160đ (Ba mươi năm triệu sáu trăm bảy mươi nghìn một trăm sáu mươi đồng) (Trong đó: Có 8.620.000đồng, 17.085.000đồng là trị giá của 01 ba lô, 01 chiếc kompa, 01 chiếc thước đo độ, 01 thước kẻ hình tam giác, 01 chiếc bút xóa và 14 chiếc điện thoại; 6.165.160đồng là giá trị số

sim, thẻ điện thoại H đã trộm cắp được tại nhà anh Hùng và 3.800.000đồng là tiền H bán 02 chiếc điện thoại cho anh Q và anh N).

Tại phiên tòa, Trần Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Tại cáo trạng số 54/KSĐT - KT ngày 05/9/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố Trần Đình H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Đình H từ 9 tháng đến 12 tháng tù, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có lời tự bào chữa nào khác. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 12/06/2017, lợi dụng nhà anh Dương Xuân H và chị Nguyễn Thị Ngọc A không có ai ở nhà, Trần Đình H đã vào nhà anh H trộm cắp số tiền 8.620.000đ, 16 chiếc điện thoại di động các loại, 30 chiếc sim điện thoại các loại; 76 thẻ cào điện thoại các loại; 30 chiếc sim điện thoại các loại, 01 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 500.000đồng, 03 thẻ cào Vinaphone mệnh giá 50.000đồng và 01 thẻ cào Mobiphone mệnh giá 50.000đồng đã bị cào rách phần mã số thẻ nạp, 01 chiếc balo, 01 chiếc kompa, 01 chiếc thước đo độ, 01 thước kẻ hình tam giác, 01 chiếc bút xóa và 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xám của Hiếu, 01 áo khoác màu xanh, trên áo có ghi dòng chữ Viettel, 01 áo khoác gió màu xanh gắn mác "Style NY Nhàn Yến" và 01 quần dài màu nâu vàng đều đã cũ qua sử dụng; tổng trị giá tài sản H trộm cắp được là 35.670.160đ (Ba mươi lăm triệu sáu trăm bảy mươi nghìn một trăm sáu mươi đồng). Hành vi

nêu trên của Trần Đình H đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Nội dung khoản 1 Điều 138 quy định: " 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng....., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm". Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội làm quần chúng nhân dân bất bình và xã hội lên án. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương, trong khi tình hình "trộm cắp tài sản" có chiều hướng gia tăng và chưa thuyên giảm. Do vậy, cần phải đưa vụ án ra xét xử thật nghiêm minh trước pháp luật và phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhằm làm gương cho người khác có ý thức chấp hành pháp luật.

Xét về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động với gia đình để gia đình bồi thường cho người bị hại khắc phục hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù, tương xứng với tính chất mức độ về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo tự cải tạo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với anh Nguyễn Văn N và anh Lưu Văn Q, khi mua tài sản của H không biết đó là tài sản do H trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh N và anh Q là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn L, chị Đàm Thị P khi cho H chơi điện tử tại quán, không biết H sử dụng tài sản trộm cắp được vào việc chơi điện tử; anh Nguyễn Thế H là người nhặt được 05 thẻ cào điện thoại do H vứt bỏ, quá trình điều tra xác định anh H không biết đó là tài sản do H trộm cắp mà có và anh H đã cào thẻ để chơi game. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh L và chị P, anh H là phù hợp với pháp luật.

Đối với 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 và Oppo F1S mà H bán cho anh Nguyễn Văn N và anh Lưu Văn Q, quá trình điều tra không thu hồi được nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 áo sơ mi dài tay màu xám thu giữ của H, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

* Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Trần Đình H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tài sản do hành vi của H gây ra cho anh Dương Xuân Hvà chị A với số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Sau khi nhận tiền, anh H không yêu cầu H phải bồi thường gì thêm; gia đình bị cáo H đã bồi cho anh Nguyễn Văn N 5.000.000đồng và anh Lưu Văn Q 4.200.000đồng. Sau khi nhận tiền anh N và anh Q không yêu cầu H phải bồi thường gì thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay thu giữ của Trần Đình H.

Bị cáo Trần Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/6/2017.

Áp dụng: Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay thu giữ của Trần Đình H.

(Vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường lập ngày 20/ 09/2017).

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trần Đình H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng);

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Trại tạm giam;
- THADS huyện;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP, THAHS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trường Sơn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Tường, ngày 27 tháng 9 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trường Sơn
Các Hội thẩm nhân dân:
Căn cứ vào các Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;
Vào hồi 9 giờ 35 phút ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số: 51/2017/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo: Trần Đình Hiếu, sinh ngày 26/3/1998; trú tại: Thôn Phượng Lâu, xã Việt Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc;
Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.
Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:
1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đình Hiếu phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Kết quả biểu quyết: 3/3.
2. Về điều luật áp dụng:

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt:

;

Quyết định tạm giam đốivới bị cáo Trần Đình Hiếu, thời hạn tạm giamlà 45 ngày kể từ ngày tuyên án;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng);

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Trường Sơn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vĩnh Tường, ngày 27 tháng 9 năm 2017

Số: …/2017/HSST-QĐTG

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trường Sơn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Hòa và ông Phùng Văn Thông
Căn cứ vào các Điều 79, 80, 88 và 228 của Bộ luật tố tụng hình sự;
Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 27 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;
Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án;
QUYẾT ĐỊNH:
1. Tạm giam bị cáo Trần Đình Hiếu, sinh ngày 26/3/1998; trú tại: Thôn Phượng Lâu, xã Việt Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng
Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.
Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 27/9/2017.
2/ Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận*:** - VKSND huyện Vĩnh Tường; - Trại tạm giam Công an tỉnh VP; - Bị cáo; - Lưu hồ sơ.	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Trường Sơn